

I. PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

Câu 1: (ID: 777805) Ý tưởng xây dựng Cộng đồng ASEAN khởi nguồn từ khi

- A. ASEAN mới thành lập (1967).
- B. khủng hoảng tài chính (1997).
- C. Chiến tranh lạnh kết thúc (1989).
- D. khủng hoảng năng lượng (1973).

Câu 2: (ID: 777806) Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc hiện nay?

- A. Xây dựng nội lực, dự báo tình hình, nắm bắt thời cơ và đẩy lùi nguy cơ.
- B. Kết hợp đấu tranh trên cả ba mặt trận: quân sự, chính trị và ngoại giao.
- C. Tranh thủ sự ủng hộ của các nước xã hội chủ nghĩa và Đông Dương.
- D. Kết hợp chặt chẽ sức mạnh của tiền tuyến với sức mạnh của hậu phương.

Câu 3: (ID: 777807) Nội dung nào sau đây là một trong những quyết định của Hội nghị I-an-ta (2-1945)?

- A. Xây dựng một trật tự thế giới mới để giải quyết các vấn đề Chiến tranh lạnh.
- B. Thỏa thuận về phân chia phạm vi ảnh hưởng của Mỹ và Liên Xô ở châu Phi.
- C. Đồng ý thành lập Hội Quốc liên nhằm duy trì hòa bình và an ninh thế giới.
- D. Tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản.

Câu 4: (ID: 777808) Từ xu thế phát triển của thế giới sau Chiến tranh lạnh, bài học quan trọng rút ra cho tất cả các nước trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế hiện nay là gì?

- A. Tập trung đầu tư phát triển nền công nghiệp quân sự.
- B. Ưu tiên hợp tác lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm.
- C. Tăng cường liên minh với các cường quốc quân sự.
- D. Tham gia nhiều diễn đàn hợp tác kinh tế và chính trị.

Câu 5: (ID: 777809) Vấn đề nào sau đây là một trong những nhân tố làm cho các nước thành viên của Cộng đồng ASEAN vừa “hợp tác” vừa “chia rẽ” trong quá trình hoạt động?

- A. Vấn đề Biển Đông.
- B. Khác biệt về chính trị.
- C. Khác biệt về văn hóa.
- D. Vấn đề Cam-pu-chia.

Câu 6: (ID: 777810) Xu thế phát triển chính của thế giới sau khi kết thúc Chiến tranh lạnh (1991) là

- A. tam cực.
- B. hai cực.
- C. đơn cực.
- D. đa cực.

Câu 7: (ID: 777811) Tên viết tắt của Cộng đồng văn hóa - xã hội ASEAN là

A. APSC.

B. APEC.

C. ASCC.

D. AEC.

Câu 8: (ID: 777812) Nguyên tắc hoạt động nào sau đây của tổ chức Liên hợp quốc không thể hiện tại Điều 2 của Hiến chương Liên hợp quốc?

A. Không can thiệp vào công việc nội bộ của các cường quốc.

B. Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.

C. Quyền bình đẳng của tất cả các thành viên Liên hợp quốc.

D. Không đe dọa sử dụng vũ lực tấn công các quốc gia khác.

Câu 9: (ID: 777813) Sự kiện nào sau đây đã đề ra nguyên tắc hoạt động đưa ASEAN từ tổ chức non yếu trở nên hoàn thiện và nâng cao vị thế trên trường quốc tế?

A. Hiệp ước Ba-li được ký kết (1976).

B. Hiến chương ASEAN ra đời (2007).

C. Hiệp định Pa-ri được ký kết (1973).

D. Ký Tuyên bố Cua-la Lăm-pơ (2015).

Câu 10: (ID: 777814) Sự kiện nào sau đây là thời cơ “ngàn năm có một” để nhân dân Việt Nam Tổng khởi nghĩa giành chính quyền năm 1945?

A. Nhật Bản đầu hàng Đồng minh.

B. Nhật đảo chính thực dân Pháp.

C. Thành lập Mặt trận Việt minh.

D. Mỹ tham chiến chống Nhật.

Câu 11: (ID: 777815) Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, quân đội quốc gia nào sau đây nhanh chóng quay trở lại xâm lược Việt Nam lần hai?

A. Pháp.

B. Nga.

C. Anh.

D. Mỹ

Câu 12: (ID: 777816) Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng mục tiêu của Cộng đồng ASEAN?

A. Đưa ASEAN trở thành một cộng đồng tăng trưởng kinh tế và tiến bộ xã hội.

B. Xây dựng ASEAN trở thành một cộng đồng với ba trụ cột liên kết sâu rộng.

C. Hợp tác toàn diện trọng khu vực, hạn chế giao lưu với các cường quốc bên ngoài.

D. Đảm bảo hòa bình, ổn định lâu dài và cùng phát triển thịnh vượng trong khu vực.

Câu 13: (ID: 777817) Sau khi Chiến tranh lạnh chấm dứt, nhân tố nào sau đây quyết định sức mạnh tổng hợp của một quốc gia?

A. Kinh tế - Khoa học - kĩ thuật.

B. Chính trị - Quân sự - An ninh.

C. Kinh tế - Văn hóa - Xã hội.

D. Chính trị - Đối ngoại - An ninh.

Câu 14: (ID: 777818) Những quyết định của Hội nghị I-an-ta (2-1945) cùng những thỏa thuận sau đó giữa ba cường quốc đã trở thành khuôn khổ của một trật tự thế giới mới là do

A. trật tự thế giới mới đang được xác lập theo xu hướng nhất siêu nhiều cường.

B. các nước thắng trận đã phân chia xong khu vực đóng quân, phạm vi ảnh hưởng.

C. lực lượng Đồng minh hưởng nhiều quyền lợi sau Chiến tranh thế giới thứ nhất.

D. Liên Xô, Pháp, Mỹ đã khẳng định sức mạnh quân sự của mình trên toàn thế giới.

Câu 15: (ID: 777819) Quốc gia nào sau đây là một trong những nước tham gia sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

- A.** Xin-ga-po. **B.** Ấn Độ. **C.** Nhật Bản. **D.** Đông-ti-mo.

Câu 16: (ID: 777820) Những quốc gia nào sau đây đóng vai trò quyết định, đồng thời tham gia sáng lập tổ chức Liên hợp quốc?

- A.** Đức, Anh và Ba Lan. **B.** Liên Xô, Mỹ và Pháp. **C.** Liên Xô, Mỹ và Anh. **D.** Liên Xô, Mỹ và Đức.

Câu 17: (ID: 777821) Pháp - Mỹ tự tin cho rằng: “*Điện Biên Phủ là pháo đài bất khả xâm phạm*” là do

- A.** lực lượng quân đội Việt Nam không thể tiếp cận.
B. có lực lượng đặc nhiệm Mỹ đóng chốt và chi viện.
C. có quân số đông, vũ khí hiện đại, căn cứ vững chắc.
D. tự tin vào thể mạnh độc quyền về bom nguyên tử.

Câu 18: (ID: 777822) Năm 1967, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập tại

- A.** Xin-ga-po. **B.** Thái Lan. **C.** Ma-lai-xi-a. **D.** Phi-lip-pin.

Câu 19: (ID: 777823) Theo thoả thuận của các cường quốc tại Hội nghị I-an-ta (2-1945), khu vực nào sau đây ở châu Âu thuộc phạm vi ảnh hưởng của Mỹ?

- A.** Béc-lin. **B.** Đông Âu. **C.** Tây Âu. **D.** Đông Đức.

Câu 20: (ID: 777824) Nội dung nào sau đây không là nguyên nhân chủ quan dẫn tới thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945?

- A.** Đường lối đúng đắn của Đảng Cộng sản Đông Dương.
B. Sự thắng lợi của lực lượng Đồng minh chống phát xít.
C. Truyền thống yêu nước và tinh thần đoàn kết dân tộc.
D. Quá trình tập dượt, chuẩn bị chu đáo, lâu dài của Đảng.

Câu 21: (ID: 777825) Quốc gia nào sau đây được xem là một trong những trung tâm quyền lực của thế giới sau Chiến tranh lạnh?

- A.** Ấn Độ. **B.** Ba Lan. **C.** Bra-xin. **D.** Hà Lan.

Câu 22: (ID: 777826) Khai thác các tư liệu sau đây và trả lời các câu hỏi từ 22 đến 24

“Nguyên nhân quan trọng nhất quyết định thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là sự lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đáng ta đã đề ra đường lối cách mạng phù hợp, chỉ đạo chiến lược đúng đắn qua từng giai đoạn, đặc biệt là biết nắm bắt thời cơ để phát động cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, Đảng đã lãnh đạo quân và dân ta kiên trì kháng chiến, phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh quân sự, chính trị và ngoại giao, từng bước đánh bại các chiến lược chiến tranh của Mỹ. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Việt Nam đã đoàn kết, kiên cường chiến đấu, tạo nên sức mạnh vô địch để giành thắng lợi cuối cùng.”

(Trương Hữu Quýnh, Đại cương lịch sử Việt Nam toàn tập, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, 2007 tr. 540)

Nhân tố nào sau đây đóng vai trò quan trọng mang tính chất quyết định thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954-1975)?

- A. Tinh thần đoàn kết cùng chiến đấu của ba nước Đông Dương.
- B. Sự lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh.
- C. Chính quyền Sài Gòn suy yếu khi Mỹ thực thi Hiệp định Pa-ri.
- D. Sự hỗ trợ về vật chất, tinh thần của các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 23: (ID: 777827) Dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân và dân Việt Nam đã sử dụng những phương thức đấu tranh nào sau đây để từng bước đánh bại các chiến lược chiến tranh của Mỹ?

- A. Sử dụng một cách hợp lý viện trợ của các nước xã hội chủ nghĩa.
- B. Tìm mọi cách kéo dài chiến tranh nhằm làm đối phương suy yếu.
- C. Chỉ tập trung đấu tranh quân sự để giành thắng lợi nhanh chóng.
- D. Kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh quân sự, chính trị và ngoại giao.

Câu 24: (ID: 777828) Bài học quan trọng nào sau đây từ sự lãnh đạo của Đảng trong kháng chiến chống Mỹ (1954- 1975) có thể áp dụng vào công cuộc bảo vệ và phát triển đất nước hiện nay?

- A. Cần chớp thời cơ và tận dụng có hiệu quả sự giúp đỡ của các quốc gia trong tổ chức ASEAN.
- B. Phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân, kết hợp nhiều phương thức đấu tranh linh hoạt.
- C. Trong mọi tình huống chỉ cần dựa vào sức mạnh quân sự là có thể bảo vệ, phát triển đất nước.
- D. Chi ưu tiên đấu tranh ngoại giao, tránh mọi xung đột dù có nguy cơ bị xâm phạm chủ quyền.

II PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Câu 25: (ID: 777829) Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Thắng lợi của cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953-1954 và Chiến dịch Điện Biên Phủ đã đánh bại ý chí xâm lược của thực dân Pháp, mở ra một cục diện chính trị mới, góp phần quyết định thắng lợi của Hiệp định Giơ-ne-vơ dẫn tới kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Đông Dương. Thắng lợi đó còn giáng một đòn vào âm mưu mới của đế quốc Mỹ muốn thay chân Pháp nô dịch nhân dân Đông Dương, hồng ngăn chặn sự phát triển của phong trào cách mạng ở Đông Nam Á”.

(Nguyễn Văn Nhật (Chủ biên) Lịch sử Việt Nam tập 11 Từ năm 1951 đến năm 1954, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 2017, tr.427)

- a) Thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ chỉ có ý nghĩa quân sự và ngoại giao đối với Việt Nam, hoàn toàn không ảnh hưởng đến cục diện chính trị quốc tế.
- b) Thắng lợi ở Điện Biên Phủ là nhân tố quyết định buộc Pháp phải ký Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954, góp phần làm sụp đổ hệ thống thuộc địa của thực dân Pháp.
- c) Chiến dịch Điện Biên Phủ không chỉ đánh bại ý chí xâm lược của thực dân Pháp mà còn làm lung lay tận gốc chủ nghĩa thực dân cũ trên phạm vi toàn cầu.

d) Chiến thắng Điện Biên Phủ đã khiến Mỹ phải điều chỉnh chiến lược đối với Đông Dương, từ can thiệp gián tiếp sang can thiệp trực tiếp mà trước mắt là Việt Nam.

Câu 26: (ID: 777830) Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Chiến tranh lạnh kết thúc, Trật tự thế giới hai cực Yalta sụp đổ đã dẫn tới những chuyển biến to lớn, hết sức nhanh chóng trong đời sống quốc tế, khu vực và từng quốc gia trên thế giới. Đông Nam Á bước vào một thời kỳ lịch sử mới với xu thế đối thoại, hòa bình, hợp tác và phát triển. Chỉ trong một thời gian ngắn, ASEAN đã phát triển từ ASEAN 5 đến ASEAN 10 và trở thành một tổ chức khu vực thống nhất, tập hợp tất cả các quốc gia trong khu vực với trình độ phát triển kinh tế, chế độ chính trị - xã hội, văn hóa khác nhau. Vượt qua không ít khó khăn thử thách, đặc biệt là cuộc khủng hoảng tiền tệ - tài chính trong khu vực năm 1997, các nước Đông Nam Á tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế và khẳng định sức sống phong phú của mình trong thập niên đầu thế kỷ XXI...".

(Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia, 2015, tr.755)

a) Sự phát triển của ASEAN hoàn toàn dựa vào nội lực của tổ chức, không bị ảnh hưởng bởi các yếu tố chính trị, kinh tế bên ngoài.

b) Sự sụp đổ của trật tự hai cực I-an-ta đã tạo ra những chuyển biến lớn trong đời sống quốc tế, khu vực và từng quốc gia.

c) ASEAN đã mở rộng từ ASEAN-5 đến ASEAN-10, trở thành tổ chức khu vực thống nhất, quy tụ các quốc gia Đông Nam Á.

d) Sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc, ASEAN không còn đối mặt với bất kỳ khó khăn, thách thức nào trong quá trình phát triển.

Câu 27: (ID: 777831) Cho bảng thông tin sau đây:

Thời gian	Sự kiện/Hiệp định	Các bên tham gia	Nội dung chính
1972	Hiệp định về những cơ sở quan hệ của Đông Đức và Tây Đức	Cộng hoà Dân chủ Đức và Cộng hoà Liên bang Đức	Tôn trọng chủ quyền và sự toàn vẹn lãnh thổ của nhau, thiết lập quan hệ láng giềng thân thiện
1972	Hiệp ước hạn chế vũ khí chiến lược (SALT)	Mỹ, Liên Xô	Thỏa thuận về kiểm soát số lượng tên lửa đạn đạo và hệ thống phòng thủ tên lửa
1975	Định ước Hen - xi - ki	135 nước bao gồm Mỹ, Canada và các nước châu Âu	Khẳng định những nguyên tắc trong quan hệ giữa các quốc gia
1985	Liên Xô tiến hành cải cách	Liên Xô (dưới thời Goc - ba - chốp)	Chủ trương cải cách nội bộ, cải thiện quan hệ với phương Tây, giảm chạy đua vũ trang.
1989	Hội nghị Man - ta	Mỹ, Liên Xô	Xô - Mỹ tuyên bố chính thức kết thúc chiến tranh Lạnh.

a) Xu thế hòa hoãn phản ánh sự thay đổi trong chính sách đối ngoại của các cường quốc, đặc biệt là Mỹ và Liên Xô.

b) Các hiệp định kiểm soát vũ khí và bình thường hóa quan hệ ngoại giao giúp giảm căng thẳng trong Chiến tranh lạnh.

c) Bảng dữ kiện trên thể hiện được xu thế hòa hoãn đi đến kết thúc Chiến tranh lạnh và sự sụp đổ của hai cực l-an-ta.

d) Đến năm 1985, những cải cách của Liên Xô bị thất bại, buộc Liên Xô tuyên bố chấm dứt ngay tranh lạnh.

Câu 28: (ID: 777832) Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Ngày 9/3/1945, Nhật đảo chính Pháp giữa lúc một nạn đói lịch sử diễn ra, hàng triệu người ở vùng trung châu Bắc Kỳ đã chết vì đói. Thời kì tiền khởi nghĩa đã đến. Đảng kêu gọi toàn dân chống Nhật, khởi nghĩa giành chính quyền. Phong trào chống Nhật và tay sai diễn ra sôi nổi, quyết liệt. Hình thái khởi nghĩa giành chính quyền “từng phần” xuất hiện ở nhiều địa phương do sự nhạy bén, chủ động của tổ chức Đảng, tổ chức Việt Minh ở cơ sở: Rồi ngày 13/8, Nhật đầu hàng Đồng minh vô điều kiện. Thời cơ cách mạng đã chín muồi. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, chỉ trong một thời gian chưa đầy hai tuần lễ, cuộc tổng khởi nghĩa của toàn thể dân tộc ta đã đập tan chế độ thực dân, phong kiến, giành độc lập tự do cho dân tộc, lập ra bộ máy chính quyền đầu tiên “của dân, do dân và vì dân”.

(Tạ Thị Thúy (Chủ biên) Lịch sử Việt Nam tập 9 Từ năm 1930 đến năm 1945, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 2017, tr.730)

a) Cách mạng tháng Tám không chỉ là nổi dậy giành chính quyền mà còn là biểu tượng cho sự kết thúc của chế độ thực dân, phong kiến, đưa Việt Nam bước vào một kỷ nguyên mới.

b) Sự kiện Nhật đảo chính Pháp (9-3-1945) đã làm thay đổi cục diện chính trị tại Đông Dương, tình thế cách mạng xuất hiện, tạo tiền đề cho Tổng khởi nghĩa.

c) Cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam bùng nổ ngay sau khi phát xít Nhật Bản tiến hành đảo chính lật đổ thực dân Pháp ở Đông Dương.

d) Chính quyền sau Cách mạng tháng Tám là chính quyền “của dân do dân và vì dân”, nó ra đời do Nhật bảo trợ và kiểm soát trong tất cả các hoạt động.

---- HẾT ----

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN TUYENSINH247.COM

I PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

1.A	2.A	3.D	4.B	5.A	6.D	7.C	8.A	9.A	10.A
11.A	12.C	13.A	14.B	15.A	16.C	17.C	18.B	19.C	20.B
21.A	22.B	23.D	24.B						

Câu 1 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cộng đồng ASEAN.
- Xác định ý tưởng xây dựng Cộng đồng ASEAN.

Cách giải:

Ý tưởng xây dựng Cộng đồng ASEAN khởi nguồn từ khi ASEAN mới được thành lập (1967).

Chọn A.

Câu 2 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cách mạng tháng Tám năm 1945.
- Loại trừ phương án, rút ra bài học kinh nghiệm.

Cách giải:

B loại, trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ta chưa đấu tranh trên mặt trận ngoại giao.

C loại, trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ta không nhận được sự ủng hộ của các nước xã hội chủ nghĩa.

D loại, trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, khái niệm tiền tuyến và hậu phương chưa rõ ràng.

=> Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam để lại bài học kinh nghiệm cho sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc hiện nay là xây dựng nội lực, dự báo tình hình, nắm bắt thời cơ và đẩy lùi nguy cơ

Chọn A.

Câu 3 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Trật tự thế giới trong Chiến tranh Lạnh.
- Phân tích những quyết định của Hội nghị I-an-ta (2-1945).
- Loại trừ phương án.

Cách giải:

Tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản là một trong những quyết định của Hội nghị I-an-ta (2-1945).

Chọn D.

Câu 4 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Trật tự thế giới sau Chiến tranh Lạnh.
- Phân tích, rút ra bài học kinh nghiệm.

Cách giải:

Sau Chiến tranh Lạnh, hầu hết các quốc gia trên thế giới đều điều chỉnh chiến lược phát triển tập trung vào kinh tế, nhằm tăng cường sức mạnh, tiềm lực quốc gia đồng thời nâng cao đời sống của người dân. Từ xu thế phát triển của thế giới sau Chiến tranh lạnh, bài học quan trọng rút ra cho tất cả các nước trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế hiện nay là ưu tiên hợp tác lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm.

Chọn B.

Câu 5 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung quá trình phát triển của ASEAN.

Cách giải:

Vấn đề Biển Đông là một trong những nhân tố làm cho các nước thành viên của Cộng đồng ASEAN vừa “hợp tác” vừa “chia rẽ” trong quá trình hoạt động.

Chọn A.

Câu 6 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung quan hệ quốc tế sau Chiến tranh Lạnh (1991).

Cách giải:

Xu thế phát triển chính của thế giới sau khi kết thúc Chiến tranh lạnh (1991) là xu thế đa cực.

Chọn D.

Câu 7 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cộng đồng ASEAN.

Cách giải:

Tên viết tắt của Cộng đồng văn hóa - xã hội ASEAN là ASCC.

Chọn C.

Câu 8 (TH):

Phương pháp:

Loại trừ phương án.

Cách giải:

Nguyên tắc Không can thiệp vào công việc nội bộ của các cường quốc không thể hiện tại Điều 2 của Hiến chương Liên hợp quốc.

Chọn A.

Câu 9 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung quá trình phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Cách giải:

Hiệp ước Ba-li được ký kết (1976) đề ra nguyên tắc hoạt động đưa ASEAN từ tổ chức non yếu trở nên hoàn thiện và nâng cao vị thế trên trường quốc tế.

Chọn A.

Câu 10 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Cách giải:

Nhật Bản đầu hàng Đồng minh là thời cơ “ngàn năm có một” để nhân dân Việt Nam Tổng khởi nghĩa giành chính quyền năm 1945.

Chọn A.

Câu 11 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 – 1954).

Cách giải:

Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, quân đội Pháp nhanh chóng quay trở lại xâm lược Việt Nam lần hai.

Chọn A.

Câu 12 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cộng đồng ASEAN.

- Phân tích, loại trừ phương án.

Cách giải:

Hợp tác toàn diện trọng khu vực, hạn chế giao lưu với các cường quốc bên ngoài không phản ánh đúng mục tiêu của Cộng đồng ASEAN.

Chọn C.

Câu 13 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung các xu thế phát triển của thế giới sau Chiến tranh Lạnh.

Cách giải:

Sau khi Chiến tranh lạnh chấm dứt, nhân tố kinh tế - Khoa học - kỹ thuật quyết định sức mạnh tổng hợp của một quốc gia.

Chọn A.

Câu 14 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Quá trình hình thành và tồn tại của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta.
- Phân tích, giải thích các đáp án.

Cách giải:

Những quyết định của Hội nghị I-an-ta (2-1945) cùng những thỏa thuận sau đó giữa ba cường quốc đã trở thành khuôn khổ của một trật tự thế giới mới là do các nước thắng trận đã phân chia xong khu vực đóng quân, phạm vi ảnh hưởng.

Chọn B.

Câu 15 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung sự ra đời của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).
- Xác định các quốc gia tham gia sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Cách giải:

Xin-ga-po là một trong những nước tham gia sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Chọn A.

Câu 16 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Liên hợp quốc.

Cách giải:

Liên Xô, Mỹ và Anh đóng vai trò quyết định, đồng thời tham gia sáng lập tổ chức Liên hợp quốc.

Chọn C.

Câu 17 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.
- Phân tích, giải thích các đáp án.

Cách giải:

Pháp - Mỹ tự tin cho rằng: “Điện Biên Phủ là pháo đài bất khả xâm phạm” là do có quân số đông, vũ khí hiện đại, căn cứ vững chắc.

Chọn C.

Câu 18 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung sự ra đời của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Cách giải:

Năm 1967, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập tại Thái Lan.

Chọn B.

Câu 19 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Hội nghị I-an-ta (2-1945).

Cách giải:

Theo thoả thuận của các cường quốc tại Hội nghị I-an-ta (2-1945), Tây Âu thuộc phạm vi ảnh hưởng của Mỹ.

Chọn C.

Câu 20 (TH):

Phương pháp:

Loại trừ phương án.

Cách giải:

Sự thắng lợi của lực lượng Đồng minh chống phát xít không là nguyên nhân chủ quan dẫn tới thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Chọn B.

Câu 21 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung trật tự thế giới sau Chiến tranh Lạnh.

Cách giải:

Ấn Độ là một trong những trung tâm quyền lực của thế giới sau Chiến tranh lạnh.

Chọn A.

Câu 22 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.

- Suy luận, phân tích các đáp án.

Cách giải:

Nhân tố đóng vai trò quan trọng mang tính chất quyết định thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954-1975) là sự lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Chọn B.

Câu 23 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.
- Phân tích, loại trừ phương án.

Cách giải:

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân và dân Việt Nam đã sử dụng những phương thức đấu tranh để từng bước đánh bại các chiến lược chiến tranh của Mỹ là kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh quân sự, chính trị và ngoại giao.

Chọn D.

Câu 24 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.
- Phân tích, loại trừ phương án.

Cách giải:

Bài học quan trọng từ sự lãnh đạo của Đảng trong kháng chiến chống Mỹ (1954- 1975) có thể áp dụng vào công cuộc bảo vệ và phát triển đất nước hiện nay là phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân, kết hợp nhiều phương thức đấu tranh linh hoạt.

Chọn B.

II PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Câu 25 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Xác định, phân tích tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

- Sai, Chiến dịch Điện Biên Phủ không chỉ đánh bại ý chí xâm lược của thực dân Pháp mà còn làm lung lay tận gốc chủ nghĩa thực dân cũ trên phạm vi toàn cầu.
- Đúng, Thắng lợi ở Điện Biên Phủ là nhân tố quyết định buộc Pháp phải ký Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954, góp phần làm sụp đổ hệ thống thuộc địa của thực dân Pháp.
- Đúng, Chiến dịch Điện Biên Phủ không chỉ đánh bại ý chí xâm lược của thực dân Pháp mà còn làm lung lay tận gốc chủ nghĩa thực dân cũ trên phạm vi toàn cầu.
- Đúng, Chiến thắng Điện Biên Phủ đã khiến Mỹ phải điều chỉnh chiến lược đối với Đông Dương, từ can thiệp gián tiếp sang can thiệp trực tiếp mà trước mắt là Việt Nam.

Câu 26 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.

- Xác định, phân tích tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

- a) Sai, sự phát triển của ASEAN có bị ảnh hưởng bởi các yếu tố bên ngoài như sự can thiệp của các nước lớn, các vấn đề trong khu vực như Vấn đề Campuchia, Vấn đề Biển Đông...
- b) Đúng, sự sụp đổ của trật tự hai cực I-an-ta đã tạo ra những chuyển biến lớn trong đời sống quốc tế, khu vực và từng quốc gia.
- c) Đúng, ASEAN đã mở rộng từ ASEAN-5 đến ASEAN-10, trở thành tổ chức khu vực thống nhất, quy tụ các quốc gia Đông Nam Á.
- d) Sai, sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc, ASEAN vẫn phải đối mặt với nhiều vấn đề, khó khăn và thách thức ở khu vực và thế giới.

Câu 27 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại bảng tư liệu.
- Phân tích, xác định tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

- a) Đúng, xu thế hòa hoãn phản ánh sự thay đổi trong chính sách đối ngoại của các cường quốc, đặc biệt là Mỹ và Liên Xô.
- b) Đúng, các hiệp định kiểm soát vũ khí và bình thường hoá quan hệ ngoại giao giúp giảm căng thẳng trong Chiến tranh lạnh.
- c) Đúng, bảng dữ kiện trên thể hiện được xu thế hoà hoãn đi đến kết thúc Chiến tranh lạnh và sự sụp đổ của hai cực I-an-ta.
- d) Sai, năm 1989, Liên Xô và Mỹ mới tuyên bố chấm dứt Chiến tranh Lạnh.

Câu 28 (VD):

Phương pháp:

Đọc tư liệu và trả lời câu hỏi.

Cách giải:

- a) Sai, Cách mạng tháng Tám không phải là biểu tượng cho sự chấm dứt của chế độ thực dân và phong kiến.
- b) Đúng, Sự kiện Nhật đảo chính Pháp (9-3-1945) đã làm thay đổi cục diện chính trị tại Đông Dương, tình thế cách mạng xuất hiện, tạo tiền đề cho Tổng khởi nghĩa.
- c) Sai, Cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam bùng nổ khi phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện.
- d) Sai, Chính quyền sau Cách mạng tháng Tám là chính quyền “của dân do dân và vì dân”, nó ra đời không do Nhật bảo trợ và kiểm soát trong tất cả các hoạt động.